



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục
Năm học 2020-2021**

A. Công khai thông tin về quy mô đào tạo hiện tại

TT	Nhóm ngành	Trình độ đào tạo	Quy mô
1	Đào tạo giáo viên	Cao đẳng, trung cấp	234
2	Ngôn ngữ	Cao đẳng	638
3	Kinh tế-Kỹ thuật	Cao đẳng, trung cấp	136
4	Văn hóa -Nghệ thuật	Cao đẳng, trung cấp	48
Tổng			1056

B. Công khai thông tin về sinh viên tốt nghiệp năm học 2019-2020 và tỷ lệ sinh viên có việc làm sau 01 năm đối với ngành Giáo dục mầm non, sau 06 tháng đối với giáo dục nghề nghiệp

STT	Ngành đào tạo	Số sinh viên tốt nghiệp	Phân loại tốt nghiệp (%)			Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 1 năm ra trường (%)*
			Loại xuất sắc	Loại giỏi	Loại khá	
1	Đào tạo giáo viên	198	0	11,6	74,7	90%
2	Ngôn ngữ	173	3,5	14,5	45,1	81%
3	Kinh tế-Kỹ thuật	30	13,3	23,3	63,3	95%
4	Văn hóa-Nghệ thuật	1	0	0	100	100%
Tổng		402	10	55	246	

(*) Tỷ lệ SVTN có việc làm tính theo công thức: ((SL SVTN có việc làm + SL SVTN đang học nâng cao)/tổng số SVTN được khảo sát)* 100

C. Công khai các ngành học chuyên ngành (các môn học của khóa học, chuyên ngành có bản riêng)

STT	Ngành học	Chuyên ngành	Trình độ
1	Đào tạo giáo viên	Giáo dục mầm non	Cao đẳng
		Tiểu học	Cao đẳng
		Sư phạm Tiếng Anh	Cao đẳng
2	Ngôn ngữ	Tiếng Trung Quốc	Cao đẳng
3	Kinh tế-Kỹ thuật	Kế toán doanh nghiệp	Trung cấp
		Kế toán	Cao đẳng
		Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Trung cấp
4	Văn hóa-Nghệ thuật	Nghệ thuật biểu diễn dân gian dân tộc	Trung cấp
		Thanh nhạc	Trung cấp
		Biểu diễn nhạc cụ phương Tây	Trung cấp
		Hội họa	Trung cấp

D. Công khai thông tin về giáo trình, tài liệu tham khảo do cơ sở giáo dục tổ chức biên soạn

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
1	Dịch 1	Lưu hành nội bộ 2020-2021	Năm học 2020-2021
2	Luật Kinh tế		Năm học 2020-2021
3	Nguyên lý kế toán		Năm học 2020-2021
4	Toán kinh tế		Năm học 2020-2021
5	Giáo dục kỹ năng mềm		Năm học 2020-2021

H. Công khai hội nghị, hội thảo khoa học do cơ sở giáo dục tổ chức

STT	Tên chủ đề hội nghị, hội thảo khoa học	Thời gian tổ chức	Địa điểm tổ chức	Số lượng đại biểu tham dự
1	Công tác đào tạo và bồi dưỡng của Trường Cao đẳng Sư phạm Lạng Sơn trước bối cảnh mới	Tháng 11/2020	Hội trường I	120
2	Nâng cao hiệu quả tổ chức dạy học trực tuyến ở Trường Cao đẳng Sư phạm Lạng Sơn	Tháng 4/2021	Hội trường II	75

I. Công khai thông tin về các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
1	Phát triển năng lực tạo lập văn bản cho học sinh lớp 6 Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Lê Quý Đôn	ThS. Phương Ngọc Thanh Huyền	Từ tháng 11/2020-6/2021	4.874.400đ	Báo cáo toàn văn đề tài, sản phẩm học tập của học sinh
2	Nghiên cứu lựa chọn bài tập thể dục nhịp điệu nhằm nâng cao hứng thú học tập môn Giáo dục thể chất cho học sinh khối Trung học cơ sở Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Lê Quý Đôn	ThS. Vũ Thị Thu Thủy	Từ tháng 11/2020-6/2021	4.905.400đ	Báo cáo toàn văn đề tài, các video clip về bài tập thể dục nhịp điệu

3	Xây dựng phần mềm thi trắc nghiệm hỗ trợ trong công tác dạy học ở Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học	ThS. Hà Duy Đông (<i>Chủ nhiệm</i>) ThS. Nguyễn Các Tâm ThS. Nhữ Thị Thu Hằng	Từ tháng 11/2020-6/2021	4.736.400đ	Báo cáo toàn văn đề tài, phần mềm hỗ trợ thi trắc nghiệm
4	Phát triển năng lực giao tiếp toán học cho học sinh lớp 5 ở các trường tiểu học trên địa bàn huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn thông qua dạy học giải toán có lời văn	ThS. Đặng Thị Thủy	Từ tháng 11/2020-6/2021	4.887.000đ	Báo cáo toàn văn đề tài, bài báo khoa học